

HỌC PHẦN
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

VĂN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc*
- 2. Chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề dân tộc*
- 3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam*

II. TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo*
- 2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay*

III. QUAN HỆ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

- 1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam*
- 2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay*

III. QUAN HỆ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

1.1. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, đa tôn giáo; quan hệ dân tộc và tôn giáo được thiết lập và củng cố trên cơ sở cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất

1.2. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam chịu sự chi phối mạnh mẽ bởi tín ngưỡng truyền thống

1.3. Các hiện tượng tôn giáo mới có xu hướng phát triển mạnh làm ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

1.1. Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, đa tôn giáo; quan hệ dân tộc và tôn giáo được thiết lập và củng cố trên cơ sở cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất

Các tôn giáo ở Việt Nam có truyền thống gắn bó chặt chẽ với dân tộc, đồng hành cùng dân tộc, gắn đao với đời.

Mọi công dân Việt Nam không phân biệt dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo nhìn chung đều đoàn kết ý thức rõ về cội nguồn, về một quốc gia - dân tộc thống nhất cùng chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quan hệ dân tộc và tôn giáo luôn được coi trọng và nhìn chung được giải quyết khá tốt, không dẫn đến những xung đột lớn

1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

1.2. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam chịu sự chi phối mạnh mẽ bởi tín ngưỡng truyền thống

Ở cấp độ gia đình, thờ cúng tổ tiên là hoạt động phổ biến, thậm chí trở thành truyền thống, nét đẹp văn hóa của mỗi gia đình, dòng họ.

Ở cấp độ làng xã, hầu hết các làng xã của người Việt đều thờ cúng Thành hoàng làng.

Ở cấp độ quốc gia, đỉnh cao của sự hội tụ đoàn kết thống nhất cộng đồng dân tộc của người Việt Nam được thực hiện dưới dạng tín ngưỡng, tôn giáo. Đó là tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, thể hiện lòng tôn kính, niềm tự hào dân tộc về con Lạc cháu Hồng, về nghĩa "đồng bào" đoàn kết gắn bó chặt chẽ trong một cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất.

1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

1.3. Các hiện tượng tôn giáo mới có xu hướng phát triển mạnh làm ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng và khôi đại đoàn kết toàn dân tộc

Từ khi thực hiện đường lối đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng thì đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của người Việt Nam phát triển

Xuất hiện một số hiện tượng tôn giáo mới; các tổ chức đội lốt tôn giáo như Tin Lành Đề Ga, Hà Mòn ở Tây Nguyên

Tính chất mê tín của các hiện tượng tôn giáo mới khá rõ, một số nhóm lợi dụng niềm tin tôn giáo để tuyên truyền những nội dung gây hoang mang trong quần chúng, hay thực hành những nghi lễ phản văn hóa,... xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm phương hại đến mối quan hệ dân tộc và tôn giáo, làm ảnh hưởng đến khôi đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

III. QUAN HỆ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.1. Tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam

2.2. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đặt trong mối quan hệ với cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất theo định hướng xã hội chủ nghĩa

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.1. Tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam

* Đảng
ta luôn
khẳng
định:

Xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam.

Phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc, đồng thời phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo cho quá trình phát triển đất nước.

2.1. Tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng Việt Nam

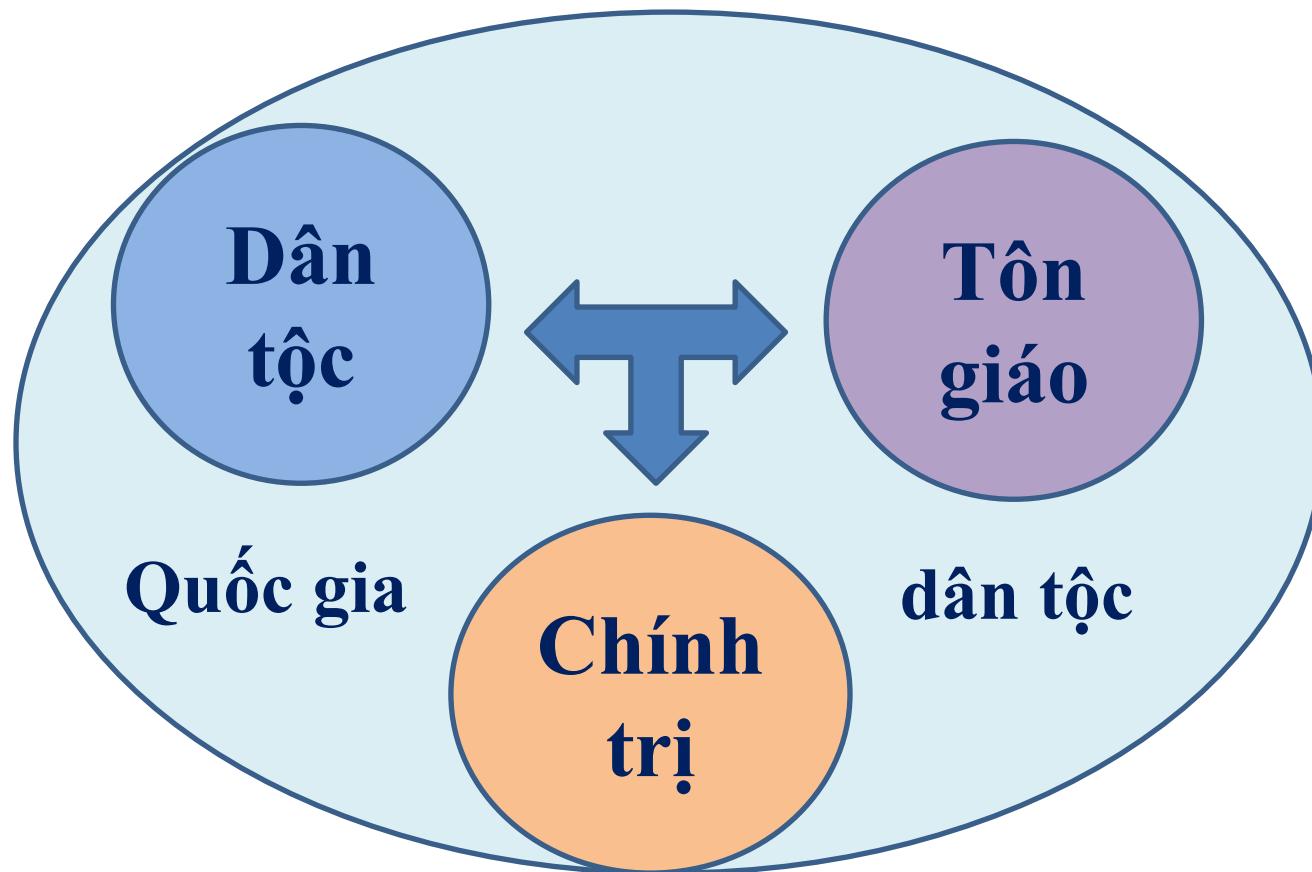
* Đảng ta luôn khẳng định:

Sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam càng cần có một sự đoàn kết rộng rãi của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo và tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo.

Xã hội xã hội chủ nghĩa ở nước ta phải luôn là môi trường, điều kiện thuận lợi nhất cho tất cả các dân tộc, các tôn giáo được tự do phát triển theo đúng qui định của pháp luật.

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.2. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đặt trong mối quan hệ với cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất theo định hướng xã hội chủ nghĩa



2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.2. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đặt trong mối quan hệ với cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất theo định hướng xã hội chủ nghĩa

* Nguyên tắc giải quyết mối quan hệ dân tộc – tôn giáo:

Giải quyết vấn đề tôn giáo trên cơ sở vấn đề dân tộc

Tuyệt đối không được lợi dụng vấn đề tôn giáo để ly khai dân tộc

Phải đảm bảo giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất đất nước

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.2. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đặt trong mối quan hệ với cộng đồng quốc gia - dân tộc thống nhất theo định hướng xã hội chủ nghĩa

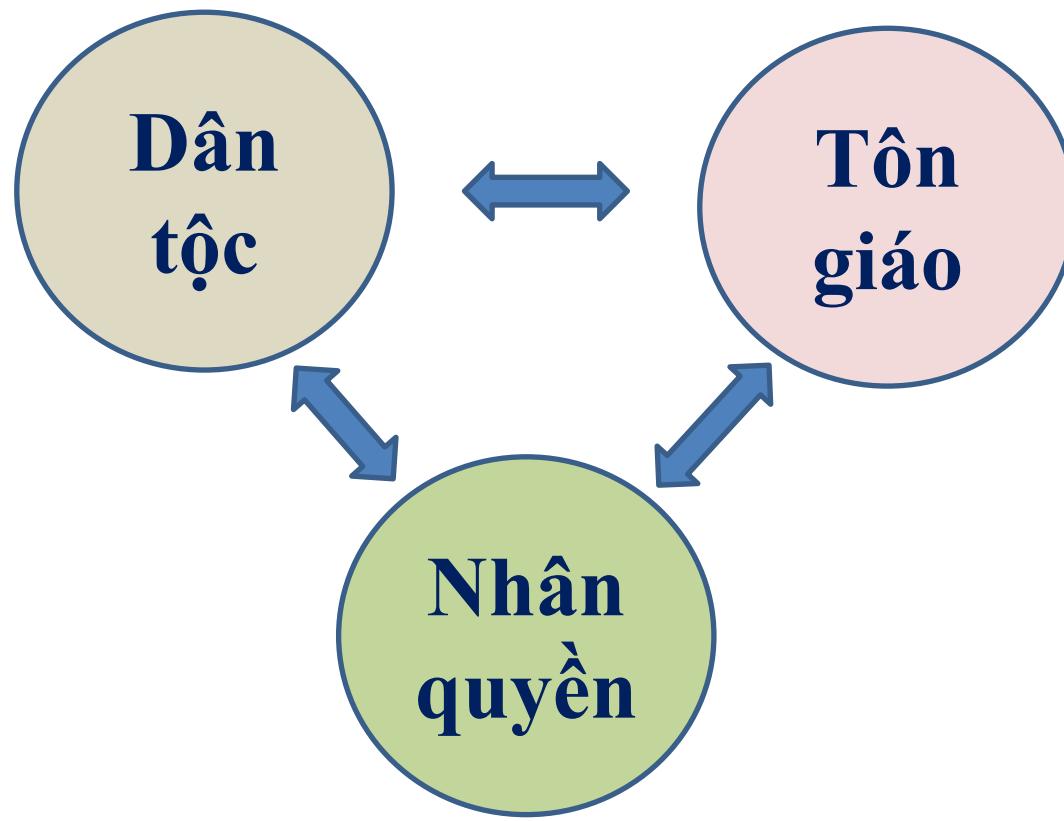
* Luật tín ngưỡng tôn giáo năm 2016 quy định:



Tập hợp đồng bào theo tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không theo tín ngưỡng, tôn giáo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị



2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng văn đè dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

✓ Đảm bảo cho con người những quyền cơ bản về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và tín ngưỡng, tôn giáo



✓ Đảm bảo quyền của các dân tộc, quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng cũng chính là đảm bảo thực hiện những nội dung cốt yếu của quyền con người trong khuôn khổ của pháp luật

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

- ✓ *Tăng cường củng cố an ninh quốc phòng, làm tốt công tác vận động quần chúng, đẩy mạnh tuyên truyền và thực hiện các chương trình phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

✓ *Xây dựng quy chế phối hợp giữa lực lượng công an, quân đội với các đoàn thể trong công tác dân tộc, tôn giáo để nắm bắt chắc tình hình, quản lý chặt đối tượng, săn sàng các phương án chủ động đấu tranh ngăn chặn các hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch*

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

✓ *Tranh thủ, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo”*

✓ *Chủ động vạch trần những âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch trong việc lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo*

2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

2.3. Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị

✓ *Kiên quyết đấu tranh, xử lý các tổ chức, các đối tượng có các hoạt động vi phạm pháp luật truyền đạo trái phép, hoặc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo và nhân quyền để kích động quần chúng, chia rẽ tình đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo.*



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, dùng cho sinh viên đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, dùng cho sinh viên đại học hệ chuyên lý luận chính trị, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb Giáo dục và đào tạo.
4. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác – V.I.Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2002) Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
5. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, “Chương trình cao cấp lý luận chính trị”, Bùi Thị Ngọc Lan, Đỗ Thị Thạch (đồng chủ biên) Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Pedro P. Geiger (2015), Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội thời toàn cầu. Tạp chí Thông tin khoa học lý luận, số 3 (4).